

BÁO CÁO

**Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020**

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019

Năm 2019, Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực thực hiện và triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, bám sát chủ trương đã đề ra của Công ty dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị theo đúng định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

1. Nhân sự, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Giám đốc

Trong năm 2019, Ban Giám đốc Công ty không có sự thay đổi nhân sự. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Giám đốc Công ty được chi trả là: 131.075.611 (Một trăm ba mươi một triệu, không trăm bảy mươi lăm nghìn, sáu trăm mười một) đồng.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019. Ban Giám đốc Công ty báo cáo Cổ đông kết quả kinh doanh của Công ty như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	110.000.000.000	111.028.940.934	100,94
2	Vốn điều lệ	33.000.000.000	33.000.000.000	100
3	Lợi nhuận sau thuế	3.000.000.000	5.155.144.515	171,84
4	Cổ tức	7%	12%	171,43

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019)

II. Đánh giá các lĩnh vực hoạt động

Trong năm 2019, tổng doanh thu của Công ty đạt 111 tỷ đồng - tương đương 100,94% so với kế hoạch đặt ra. Trong đó, lợi nhuận sau thuế của Công ty là 5,2 tỷ đồng

– tăng 171,84% so với kế hoạch. Kết quả đạt được nhờ Ban lãnh đạo Công ty đã kiểm soát tốt các khoản chi phí, giá vốn hàng bán, giúp gia tăng lợi nhuận trong kỳ.

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2019, Công ty tập trung sản xuất và kinh doanh các mặt hàng xốp EVA/PE, phụ gia ngành nhựa và các loại Stearat kim loại... - đây là các mặt hàng thế mạnh của Công ty. Công ty xây dựng nhà máy mới, đầu tư thiết bị nâng công suất metallic stearate lên 4.000 tấn/năm và công suất masterbatch lên 3,500 tấn/năm. Với công suất này, Công ty tiếp tục giữ vị trí là nhà sản xuất metallic stearate hàng đầu Việt Nam. Công ty đã thực hiện ký kết hợp đồng với các nhà cung cấp lớn để đảm bảo nguồn cung nguyên vật liệu ổn định. Đồng thời, ngoài việc cung cấp sản phẩm cho các Công ty hàng đầu Việt Nam, Công ty còn mở rộng thị phần xuất khẩu cho các khách hàng tại nước ngoài.

2. Lĩnh vực đầu tư

Công ty hiện đang nắm giữ trái phiếu của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam phát hành ra công chúng năm 2018 với số lượng sở hữu là 30 trái phiếu tại ngày 29/06/2018 (đáo hạn ngày 29/06/2028), mệnh giá 10.000.000 VND/trái phiếu, kỳ hạn 10 năm, lãi suất thả nổi (có điều chỉnh định kỳ) và được xác định bằng lãi suất tham chiếu +0,8%/năm, tiền lãi trả định kỳ hàng năm theo kỳ tính lãi là 12 tháng kể từ ngày phát hành và ngày trả lãi đầu tiên là ngày tròn năm kể từ ngày phát hành trong năm 2019.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, các công việc chuyển tiếp cũng như nguồn công việc dự kiến sẽ ký hợp đồng trong năm 2020, PGN xây dựng mục tiêu kế hoạch năm 2020 kính trình Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2020

1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
1	Tổng doanh thu	111.028.940.934	150.000.000.000
2	Vốn điều lệ	33.000.000.000	33.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	6.628.848.724	8.000.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	5.155.144.515	6.400.000.000

5	Cổ tức	12%	15%
---	--------	-----	-----

2. Các nhiệm vụ trọng tâm:

1.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tiếp tục duy trì hợp tác với các nhà cung cấp nguyên vật liệu hiện tại, đồng thời tìm kiếm các nhà cung cấp tại các thị trường tiềm năng.
- Giám sát chặt chẽ cũng như nâng cao năng lực hoạt động sản xuất tại các nhà máy, đầu tư thêm dây chuyền sản xuất, đảm bảo hiệu quả trong quá trình sản xuất sản phẩm.
- Tập trung và đầu tư cho hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của thị trường.
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí, thực hành tiết kiệm, cắt giảm các chi phí không hợp lý và các hạng mục không phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Củng cố và xây dựng quan hệ với các khách hàng trong và ngoài nước.

1.2. Hoạt động đầu tư

- Tiếp tục tìm kiếm các hạng mục đầu tư khả thi và đem lại lợi nhuận cao.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

1. Hoạt động thương mại

- Mở rộng và kiện toàn mô hình tổ chức quản lý Công ty theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, nâng cao sức cạnh tranh, trong đó tập trung: Kiện toàn hệ thống phân phối và công tác bán hàng để giảm thiểu chi phí đi lại, chi phí vận chuyển; hoàn thiện bộ phận đầu tư.
- Bổ sung nguồn nhân sự mới, có chất lượng để phục vụ hoạt động kinh doanh, đặc biệt cấp quản lý, nhân viên bán hàng, chuyên viên đầu tư dày dặn kinh nghiệm và nhiệt huyết trong công việc.
- Hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, quy trình phối hợp điều hành giữa các phòng chuyên môn.
- Tăng cường công tác đào tạo cho đội ngũ quản lý cấp cao, cấp trung thông qua việc cử đi học các lớp quản lý, lãnh đạo. Tập trung đào tạo nội bộ cho nhân viên kinh doanh để nâng cao hiệu suất.
- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ được giao, đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty.

2. Hoạt động đầu tư

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán và sử dụng vốn trong toàn công ty. Tăng cường công tác kiểm soát dòng tiền, đảm bảo sử dụng đúng mục đích.
- Tập trung cân đối, thu xếp nguồn vốn đảm bảo đủ vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các hoạt động trọng tâm năm 2020.

- Thường xuyên rà soát lại các khoản công nợ đặc biệt là các khoản ứng quá/ứng vượt/ các khoản công nợ nội bộ trong công ty và công nợ với các khách hàng.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ;
- HĐQT/BGD/BKS;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KIỂM TỐNG GIÁM ĐỐC
Trần Đăng Công